

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, xác định thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn sau sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ quy định về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 (sau đây viết tắt là Nghị định số 272/2025/NĐ-CP); Công văn số 1635/BDTTG-VPQGDTMN ngày 12/6/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc rà soát, xác định thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn sau sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả rà soát, xác định trên địa bàn tỉnh như sau:

I. XÁC ĐỊNH ĐỊA BÀN

1. Thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Tổng số thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số: 27 thôn (Biểu mẫu số 01, cột 9).
- Kết quả rà soát cho thấy các thôn nêu trên đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 4 Chương II Nghị định số 272/2025/NĐ-CP.

2. Thôn thuộc vùng miền núi

- Tổng số thôn thuộc vùng miền núi: 06 thôn (Biểu mẫu số 01, cột 12).
- Kết quả rà soát cho thấy các thôn nêu trên đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Chương II Nghị định số 272/2025/NĐ-CP.

3. Thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổng số thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 27 thôn (Biểu mẫu số 01, cột 13).
- Kết quả rà soát cho thấy các thôn nêu trên đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 6 Chương II Nghị định số 272/2025/NĐ-CP.

II. PHÂN ĐỊNH THÔN THEO TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN

- Tổng số thôn đặc biệt khó khăn (đáp ứng từ 02 đến 03 tiêu chí): 0 thôn (Biểu mẫu số 04).

- Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh không có thôn đáp ứng các tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Điều 7 Chương II Nghị định số 272/2025/NĐ-CP.

(Kèm theo Biểu mẫu số 01 và Biểu mẫu số 04).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thực hiện Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Công văn số 1635/BDTTG-VPQGDTMN ngày 12/6/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức rà soát, xác định thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn sau sắp xếp đơn vị hành chính theo đúng quy định. Quá trình triển khai được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương, phát huy trách nhiệm của các đơn vị trong việc thu thập, kiểm tra, đối chiếu và tổng hợp số liệu.

Các cơ quan, đơn vị và địa phương đã căn cứ quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP để tổ chức rà soát, xác định địa bàn theo đúng tiêu chí, điều kiện và trình tự quy định; đồng thời đối chiếu với hiện trạng đơn vị hành chính sau sắp xếp, bảo đảm số liệu phản ánh đúng thực tế, thống nhất giữa các cấp. Trong quá trình thực hiện, cơ quan được giao chủ trì đã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát, kịp thời trao đổi, làm rõ các nội dung phát sinh để bảo đảm việc xác định địa bàn được thực hiện khách quan, chính xác và đúng quy định.

Kết quả rà soát cho thấy việc xác định các thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh cơ bản phù hợp với các tiêu chí quy định tại Nghị định số 272/2025/NĐ-CP. Đồng thời, qua rà soát, trên địa bàn tỉnh không có thôn đáp ứng các tiêu chí xác định là thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Điều 7 của Nghị định.

Nhìn chung, công tác rà soát, xác định địa bàn được triển khai kịp thời, nghiêm túc, đúng quy định, bảo đảm tính khách quan, chính xác và thống nhất; kết quả rà soát là cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc phân định địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP7.

LĐN_VP7 (ĐT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chúc